

Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực ở trường trung học phổ thông

Hà Thị Kim Linh

Email: linhhtk@tnue.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

Số 20 đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên,

tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

TÓM TẮT: Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông theo hướng phát triển năng lực học sinh có mối quan hệ mật thiết với quá trình tổ chức dạy học môn học và đặc biệt là phụ thuộc vào năng lực thiết kế và sử dụng phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập môn học của giáo viên dạy Ngữ văn. Chương trình dạy học môn Ngữ văn (theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018) là chương trình dạy học phát triển năng lực học sinh. Do đó, đánh giá kết quả học tập học sinh cần căn cứ trên mục tiêu và yêu cầu cần đạt về năng lực học sinh để xác định mức độ năng lực hiện có của học sinh, từ đó điều chỉnh và định hướng cho hoạt động dạy học môn học ở những giai đoạn tiếp theo đạt hiệu quả cao. Qua nghiên cứu thực tiễn các trường trung học phổ thông tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, bài viết đưa ra những kết luận và kiến nghị về thực hiện đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông theo phát triển năng lực học sinh trong bối cảnh hiện nay.

TỪ KHÓA: Đánh giá, kết quả học tập, đánh giá kết quả học tập, năng lực, trung học phổ thông.

→ Nhận bài 05/4/2024 → Nhận bài đã chỉnh sửa 10/5/2024 → Duyệt đăng 25/5/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12420106>

1. Đặt vấn đề

Đánh giá kết quả học tập của học sinh trong quá trình dạy học là một khâu không thể tách rời trong quá trình dạy học thông qua quy trình, phương pháp và hình thức thực hiện đánh giá để xác định mức độ đạt được của mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong dạy học phát triển năng lực học sinh. Trên cơ sở đó, có những biện pháp điều chỉnh quá trình dạy học và cải thiện thành tích học tập của học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Đánh giá kết quả học tập của học sinh theo tiếp cận năng lực chú trọng đánh giá khả năng vận dụng tri thức, kỹ năng của học sinh trong giải quyết và xử lý những tình huống khác nhau do giáo viên đề ra trong quá trình dạy học [1], [2], [3], [4], [5]. Môn Ngữ văn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (cấp Trung học phổ thông) được xây dựng theo hướng phát triển năng lực chung, năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học cho học sinh. Vì vậy, việc thực hiện đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông được tiến hành theo hướng tiếp cận năng lực [1], [2], [5], [6]. Đánh giá kết quả học tập của học sinh trong môn Ngữ văn nhằm xác định mức độ đạt được của học sinh trung học phổ thông về năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học, đồng thời góp phần phát triển ở học sinh năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; giúp học sinh tự xác định được mức độ hiện có của năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học so với mục tiêu, yêu cầu cần đạt

của môn Ngữ văn [1], [2]. Hiện nay, thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở nhà trường trung học phổ thông đã triển khai đến năm thứ hai. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện đánh giá kết quả học tập nói chung, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực nói riêng của giáo viên trung học phổ thông còn một số bất cập cần cải thiện. Trong phạm vi của bài viết, chúng tôi giới thiệu những vấn đề lý luận về đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực và kết quả khảo sát thực trạng sẽ chỉ ra những bất cập đó.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lý luận về đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực ở trường trung học phổ thông

2.1.1. Quan niệm về đánh giá kết quả học tập theo tiếp cận năng lực

Năng lực được hiểu là: “Sự huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân để thực hiện một loại công việc trong một bối cảnh nhất định” [7], là “Thuộc tính cá nhân cho phép cá nhân thực hiện thành công, hiệu quả hoạt động nhất định trong những điều kiện cụ thể” [4], [7].

Theo tác giả Nguyễn Công Khanh: “Đánh giá học sinh theo cách tiếp cận năng lực là đánh giá theo chuẩn về sản phẩm đầu ra... nhưng sản phẩm đó không chỉ là kiến thức, kỹ năng mà chủ yếu là khả năng vận dụng

kiến thức, kĩ năng và thái độ cần có để thực hiện nhiệm vụ học tập đạt tới một chuẩn nào đó” [4]. Như vậy, đánh giá theo tiếp cận năng lực học sinh phải đáp ứng hai điều kiện là: 1) Có sản phẩm đầu ra để đánh giá, nói cách khác đánh giá phải dựa trên sản phẩm; 2) Sản phẩm đó phải đạt được chuẩn nào đó theo yêu cầu.

Đánh giá kết quả học tập là quá trình giáo viên, học sinh thu nhận và xử lí thông tin một cách có hệ thống nhằm xác định mức độ về phẩm chất, năng lực đạt được ở học sinh đối chiếu với mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học đề ra, từ đó có những biện pháp điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng dạy học và cải thiện thành tích học tập của học sinh. Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực có mục đích: “Đánh giá những năng lực mà môn học có nhiệm vụ phát triển cho học sinh sau mỗi giai đoạn học tập”; “Lấy kết quả đầu ra và các phương diện biểu hiện năng lực của học sinh làm căn cứ, chú ý đến các nội dung đánh giá mang tính tổng hợp, gắn với việc giải quyết các tình huống thực tiễn” [6]. Theo đó, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực là hoạt động thu thập thông tin một cách có hệ thống về quá trình hình thành các năng lực ở học sinh thông qua học tập môn Ngữ văn, nhằm xác định kết quả đạt được về năng lực chung, năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học ở học sinh so với mục tiêu, yêu cầu cần đạt của chương trình dạy học môn Ngữ văn. Dựa trên những thông tin về hiện trạng năng lực hiện có ở học sinh, vận dụng những biện pháp phát huy những thành tích đã đạt được, điều chỉnh hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của học sinh trong học tập môn Ngữ văn, đồng thời phát triển kế hoạch dạy học môn Ngữ văn để nâng cao chất lượng dạy học và cải thiện thành tích học tập môn Ngữ văn của học sinh.

2.1.2. Mục tiêu đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực

Đánh giá đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực nhằm xác định mức độ đạt được của học sinh trung học phổ thông về năng lực chung, năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học, đồng thời góp phần phát triển ở học sinh năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; Giúp học sinh tự xác định được mức độ hiện có của năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học so với mục tiêu, yêu cầu cần đạt của môn Ngữ văn để cải thiện thành tích học tập môn Ngữ văn.

Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực giúp giáo viên nhận diện được điểm mạnh, điểm yếu của dạy học môn Ngữ văn, có cơ sở khoa học để cải thiện thành tích học tập cho học sinh và nâng cao chất lượng hoạt động dạy học môn Ngữ văn. Đồng thời, thông qua đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn cung cấp cho nhà quản lí những thông tin về mức độ

đạt được của học sinh cũng như tính hiệu quả của việc sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Ngữ văn. Qua đó, nhà quản lí có quyết định điều chỉnh và chỉ đạo phù hợp trong phát triển kế hoạch giáo dục môn Ngữ văn.

2.1.3. Nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực

Nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông được xây dựng trên cơ sở mạch nội dung kiến thức được quy định trong chương trình, được thiết kế theo các mạch chính tương ứng với các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe. Kiến thức văn học và tiếng Việt được tích hợp trong quá trình dạy học đọc, viết, nói và nghe. Theo đó, nội dung đánh giá tập trung vào năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học của người học [1].

Khả năng vận dụng kiến thức tiếng Việt và kiến thức bối cảnh để hiểu văn bản của học sinh; Năng lực phân tích, đánh giá nội dung và đặc điểm nổi bật của hình thức văn bản; Cách nghĩ và quan điểm cá nhân học sinh về con người và cuộc sống...; Năng lực viết văn bản nghị luận, thuyết minh về các đề tài/chủ đề về đời sống và định hướng nghề nghiệp; Khả năng luận bàn về các chủ đề/vấn đề xã hội phù hợp độ tuổi - thể hiện lập trường, quan điểm; Đánh giá năng lực viết văn bản báo cáo theo quy ước, tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ; Thể hiện cảm xúc, thái độ và trải nghiệm cá nhân đối với các vấn đề trong văn bản thể hiện cá tính các em; Đánh giá năng lực phân tích và đánh giá văn bản văn học; Khả năng nhận biết hình tượng nhân vật văn học, điểm khác biệt giữa hình tượng văn học với loại hình tượng nghệ thuật; Phân tích đặc điểm ngôn ngữ văn học; Khả năng phân tích phong cách nghệ thuật của một số tác phẩm văn học lớn; Hiểu biết tổng quát về lịch sử văn học dân tộc của học sinh; Khả năng tạo lập một số kiểu văn bản văn học của học sinh.

Với năng lực văn học, nội dung đánh giá tập trung vào khả năng hiểu, phân tích, cảm nhận của học sinh về các thể loại tác phẩm văn học thông qua những dấu hiệu đặc trưng của từng thể loại cụ thể; khả năng vận dụng những kiến thức về lí luận văn học, lịch sử văn học vào để phân tích những tác phẩm văn học hay khái quát đặc điểm văn học theo tác giả, giai đoạn, thời kì, thể loại... Nội dung đánh giá có sự gắn gũi với vốn hiểu biết, kinh nghiệm, đặc điểm tâm lí lứa tuổi của học sinh, phù hợp với nội dung quy định trong chương trình, phù hợp với những chuẩn mực của xã hội. Đặc biệt, các nội dung về nghị luận xã hội cần chú ý đúng mức tới các vấn đề xã hội, các vấn đề có tính cập nhật, đồng thời phải phục vụ cho định hướng giá trị, định hướng giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống... cho học sinh trung học phổ thông.

2.1.4. Quy trình đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực

Theo tác giả Nguyễn Thị Hồng Vân, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn cần thực hiện quy trình sau đây: 1) Xác định chuẩn/thang đánh giá; 2) Xây dựng công cụ đánh giá và hướng dẫn đánh giá phù hợp; 3) Đánh giá và chấm điểm theo rubric đánh giá; 4) Xử lý kết quả đánh giá [6]. Tác giả Phan Thị Hồng Xuân đề xuất quy trình xây dựng hồ sơ học tập để đánh giá năng lực học sinh trong dạy học môn Ngữ văn gồm: 1) Lập bảng mô tả các mức độ năng lực học sinh cần đạt; 2) Xây dựng hồ sơ học tập; 3) Sử dụng hồ sơ học tập để đánh giá/cho điểm theo các tiêu chí; 4) Lưu trữ hồ sơ học tập của học sinh [7], [8]. Trên cơ sở những nghiên cứu về quy trình các bước trong đánh giá kết quả học tập, tác giả bài viết tiếp cận quy trình đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực học sinh ở trường trung học phổ thông gồm các bước sau:

Bước 1: Xác định mục tiêu, nội dung đánh giá: Việc xác định mục tiêu và nội dung đánh giá có mối quan hệ mật thiết với hoạt động dạy học môn học. Trên cơ sở mục tiêu và yêu cầu cần đạt về năng lực của học sinh trong dạy học (Được quy định trong Chương trình môn Ngữ văn), giáo viên cần xác định được mục tiêu đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực. Căn cứ trên mục tiêu và yêu cầu cần đạt của dạy học môn Ngữ văn, xác định được mức độ đạt của năng lực ngôn ngữ, năng lực văn học, xác định các nội dung đánh giá, nội dung đánh giá bao quát nội dung chương trình môn Ngữ văn.

Bước 2: Lập ma trận năng lực môn Ngữ văn theo các cấp độ năng lực, lựa chọn phương pháp, hình thức và xây dựng bộ công cụ đánh giá tương ứng: Khi lập ma trận năng lực, giáo viên dạy Ngữ văn cần thảo luận trong tổ/nhóm chuyên môn để hoàn thiện bản ma trận năng lực của dạy học và tương ứng với nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo bốn cấp độ: Nhận biết, thông hiểu; Vận dụng; Sáng tạo. Trên cơ sở ma trận năng lực cần hình thành ở học sinh trong dạy học môn Ngữ văn, giáo viên xác định phương pháp và hình thức đánh giá dự định lựa chọn để xây dựng câu hỏi, bài tập kiểm tra ứng với nội dung và cấp độ năng lực cần đánh giá đã xác định: “Tập trung thiết kế và sử dụng các câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức đã học và kỹ năng đọc, viết, nói, nghe vào bối cảnh và ngữ liệu mới; tạo cơ hội để học sinh khám phá những tri thức mới, đề xuất ý tưởng và tạo ra sản phẩm mới; gợi mở những liên tưởng, tưởng tượng, huy động được vốn sống vào quá trình đọc, viết, nói, nghe” [2]. Xây dựng bộ công cụ đánh giá cần đảm bảo hạn chế được tính chủ quan của người đánh giá, giáo viên nên ra đề mở, nhằm khuyến khích sự sáng tạo của học sinh. Giáo viên và tổ chuyên môn tổ chức thảo luận phân tích

câu hỏi, bài tập đánh giá để hoàn thiện công cụ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực.

Bước 3: Xây dựng các tiêu chí đánh giá: Tiêu chí đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực phải dựa trên mục tiêu và yêu cầu cần đạt của môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông như tiêu chí đánh giá phẩm chất, năng lực chung, năng lực ngôn ngữ và tiêu chí đánh giá năng lực văn học. Tiêu chí đánh giá phải được xác định theo các cấp độ năng lực cần đạt ở học sinh về môn Ngữ văn: Biết, hiểu, vận dụng và sáng tạo. Việc xác định công cụ đánh giá cụ thể cần được cụ thể hoá thành các tiêu chí đánh giá cho từng công cụ (Ví dụ: Tiêu chí đánh giá của Dự án học tập văn học hoặc Hồ sơ học tập môn học của học sinh).

Bước 4: Tổ chức đánh giá và xử lý kết quả đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn: Trên cơ sở mục đích và yêu cầu cần đạt của môn học, giáo viên môn Ngữ văn thực hiện đánh giá (Sử dụng công cụ và tiêu chí đã xây dựng) kết quả đạt được theo các cấp độ năng lực ở học sinh. Đánh giá gồm đánh giá quá trình, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì thông qua các công cụ đánh giá để xác định mức độ năng lực hiện có ở học sinh thông qua đề thi, bài kiểm tra, hồ sơ học tập, dự án học tập để đánh giá theo tỉ lệ đã quy định trong ma trận nội dung - cấp độ nhận thức [7]. Với hai hình thức nhận xét và ghi điểm, giáo viên khi nhận xét, đánh giá các sản phẩm của học sinh cần tôn trọng và khuyến khích cách nghĩ, cách cảm nhận riêng của các em trên nguyên tắc không vi phạm những chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật. Giáo viên ghi điểm và nhận xét từng học sinh trong sổ điểm và công bố kết quả: Khi nhận xét, đánh giá giáo viên cần tôn trọng, khuyến khích sự sáng tạo cũng như những cách nghĩ, cảm nhận riêng của học sinh [2], [3], [4].

Bước 5: Phản hồi thông tin đến đối tượng liên quan, lưu hồ sơ và sử dụng kết quả đánh giá để cải thiện hoạt động dạy học [5], [7], [8]: Giáo viên thực hiện lưu hồ sơ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh theo quy định và theo dõi sự tiến bộ của các em. Căn cứ trên thông tin đánh giá kết quả học tập, giáo viên và học sinh điều chỉnh quá trình dạy học môn Ngữ văn nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn [2], [3], [6], [8].

2.1.5. Công cụ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực

Giáo viên sử dụng nhiều phương pháp và hình thức đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực: Bài kiểm tra vấn đáp; Bài kiểm tra tự luận hoặc trắc nghiệm (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập, hồ sơ học sinh, ... đánh giá kết quả học tập của cá nhân kết hợp với đánh giá kết quả của nhóm; Kết hợp đánh giá thường xuyên với đánh

giá định kì và đánh giá tổng kết [2], [3], [5], [6], [7], [9], [10].

2.2. Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực ở trường trung học phổ thông (Nghiên cứu thực tiễn tại huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang)

Tiến hành khảo sát bằng phương pháp điều tra bảng hỏi (được thiết kế với thang đo Likert 5 mức) để khảo sát 71 cán bộ quản lí, trong đó hiệu trưởng, hiệu phó và tổ trưởng, tổ phó chuyên môn là 28 và 43 giáo viên dạy môn Ngữ văn của 07 trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phỏng vấn cán bộ quản lí và giáo viên để thu thông tin thực tiễn; Sử dụng phần mềm Excel để tiến hành tính điểm trung bình cho các mức độ khảo sát, các mức của thang đo được đặt tương ứng với các giá trị 1, 2, 3, 4, 5. Khảo sát tập trung vào nội dung, quy trình và phương pháp đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực học sinh.

2.2.1. Về thực hiện nội dung đánh giá

Trên cơ sở nội dung đánh giá được xác lập theo yêu cầu cần đạt về năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học trong chương trình dạy học môn Ngữ văn, khảo sát trên cán bộ quản lí và giáo viên dạy văn của 07 trường trung học phổ thông.

Kết quả thực hiện các nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực ở các trường Trung học phổ thông huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang ở mức trung bình, không có nội dung nào ở mức khá và cũng không có nội dung nào ở mức yếu (xem Bảng 1).

Phỏng vấn thầy M.H.T, Trường Trung học phổ thông ĐT, được biết: “*Trong các đề kiểm tra đánh giá, các năng lực đều đã được thiết kế đánh giá trong các bài kiểm tra, bài tập và dự án học tập môn học của học sinh. Tuy nhiên, về mức độ đạt được gắn với từng năng lực thành phần có khác nhau, hiện đánh giá vẫn thiên về đánh giá bài viết tự luận của học sinh để qua đó đánh giá năng lực các em*”.

Bảng 1: Thực trạng thực hiện nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn [1]

Nội dung	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	Điểm trung bình	Thứ bậc
1. Vận dụng kiến thức tiếng Việt và kiến thức bối cảnh để hiểu văn bản.	6	11	26	16	12	3,24	3
2. Phân tích, đánh giá nội dung và đặc điểm nổi bật của hình thức văn bản.	8	11	24	13	15	3,23	4
3. Cách nghĩ và quan điểm cá nhân về con người và cuộc sống và những tác động này đến cá nhân học sinh.	8	11	27	15	10	3,11	12
4. Viết văn bản nghị luận.	6	12	27	12	14	3,23	4
5. Thuyết minh về các đề tài/chủ đề về đời sống và định hướng nghề nghiệp.	7	11	28	11	14	3,20	8
6. So sánh giá trị của các tác phẩm văn học.	8	12	27	15	9	3,07	14
7. Luận bàn về các chủ đề/vấn đề xã hội phù hợp độ tuổi - thể hiện lập trường, quan điểm.	6	11	24	13	17	3,34	1
8. Viết văn bản báo cáo theo quy ước, tuân thủ quyền sở hữu trí tuệ.	7	12	26	14	12	3,17	10
9. Thể hiện cảm xúc, thái độ và trải nghiệm cá nhân đối với các vấn đề trong văn bản thể hiện cá tính các em.	8	13	27	15	8	3,03	15
10. Tranh luận những vấn đề tồn tại; Nghe nói linh hoạt; Trình bày vấn đề khoa học tự tin, bản lĩnh.	9	13	29	12	8	2,96	17
11. Phân tích và đánh giá văn bản văn học.	7	12	22	16	14	3,25	2
12. Nhận biết hình tượng nhân vật văn học, điểm khác biệt giữa hình tượng văn học với loại hình tượng nghệ thuật.	7	14	21	14	15	3,23	4
13. Nhận biết, phân tích đặc điểm ngôn ngữ văn học.	8	13	22	15	13	3,17	10
14. Nhận biết, phân tích đặc điểm phong cách nghệ thuật văn học dân gian, trung đại và hiện đại.	9	17	21	15	9	2,97	16
15. Phân tích phong cách nghệ thuật của một số tác phẩm văn học lớn.	8	13	21	13	16	3,23	4
16. Hiểu biết tổng quát về lịch sử văn học dân tộc của học sinh.	8	14	25	13	11	3,07	13
17. Tạo lập một số kiểu văn bản văn học của học sinh.	8	13	20	18	12	3,18	9

Cô L.P.H, Trường Trung học phổ thông KN, cho biết: “Đánh giá các năng lực học sinh trong học tập môn Ngữ văn được quan tâm đưa vào trong xây dựng công cụ đánh giá, với các hình thức đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, việc đánh giá, nhóm các năng lực thể hiện ngôn ngữ nói như năng lực trình bày quan điểm về các vấn đề xã hội, thể hiện năng lực nghe nói linh hoạt và trình bày vấn đề tự tin bản lĩnh... được hình thành cho các em qua các dự án học tập, dạy học trải nghiệm. Tuy nhiên, về đánh giá mức độ phát triển của những năng lực này đối với từng học sinh còn có những hạn chế nhất định”.

Các nội dung đánh giá để xác định mức độ đạt được về năng lực học sinh qua học tập môn Ngữ văn đều đã được quan tâm xây dựng trong ma trận năng lực và các tiêu chí để đánh giá. Tuy nhiên, việc đánh giá sự tiến bộ của học sinh theo năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học này chưa được quan tâm hiệu quả vì công cụ chủ đánh giá chủ yếu thiên về đánh giá thông qua bài viết, bài tự luận của học sinh.

2.2.2. Thực trạng về quy trình đánh giá

Kết quả khảo sát thực tiễn tại các trường trung học phổ thông huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang cho thấy: Quy trình đánh giá của giáo viên được đánh giá ở mức khá có điểm số giao động từ 3,73 điểm đến 3,93 điểm (xem Bảng 2). Nội dung trong quy trình được đánh giá thực hiện cao nhất là: “*Lập ma trận năng lực môn Ngữ văn theo các cấp độ năng lực*” với điểm trung bình là 3.93 điểm, xếp mức thực hiện khá. Nội dung thứ hai được đánh giá có điểm cao tiếp theo là: *Xác định mục đích, nội dung* với điểm trung bình là 3.90 điểm, xếp mức khá. Nội dung có kết quả đánh giá thấp nhất là: *Lưu hồ sơ và sử dụng kết quả đánh giá để phát triển kế hoạch dạy học và đổi mới dạy học môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực* với điểm trung bình là 3.73 điểm, xếp mức khá.

Phỏng vấn cô L.T.T dạy môn Ngữ văn tại một trường

trên địa bàn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, được biết: “*Các trường trung học phổ thông, khi dạy học môn Ngữ văn, giáo viên luôn có ý thức sử dụng phương pháp đánh giá phù hợp, có ý thức áp dụng những kiến thức về phương pháp đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực vào thực tiễn để hỗ trợ giảng dạy. Tuy nhiên, việc ra đề do tính bảo mật, khách quan, yêu cầu cao nên không phải giáo viên nào cũng được tham gia. Mặt khác, việc ra đề do nhiều yếu tố cần cân nhắc nên đôi khi việc đổi mới, sáng tạo của giáo viên còn hạn chế, việc lưu hồ sơ đánh giá đa số giáo viên đều thực hiện rất tốt. Tuy nhiên, việc sử dụng kết quả đánh giá để đổi mới quá trình dạy học môn Ngữ văn chưa được thực hiện với tất cả các giáo viên dạy Ngữ văn*”.

2.2.3. Về phương pháp và công cụ đánh giá

Trong Bảng 3, phương pháp và công cụ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn đều được sử dụng tương đối ưu thế cho thấy mức độ sử dụng các phương pháp trên ở mức tương đối cao (Mức thường xuyên với điểm trung bình dao động 3,82 - 3,99). Tuy nhiên, về tính hiệu quả của việc sử dụng các phương pháp, công cụ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn của học sinh trung học phổ thông tại các trường trung học phổ thông huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang lại chỉ ở mức Trung bình và mức Khá. Đánh giá hiệu quả cao hơn cả, ở mức Khá về công cụ được sử dụng trong đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo phát triển năng lực học sinh là bài kiểm tra tự luận (điểm trung bình = 3,48), các công cụ còn lại được đánh giá ở mức trung bình (điểm trung bình dao động 3,07 - 3,34). Phỏng vấn cô N.T.O, tổ trưởng chuyên môn ở một trường trung học phổ thông trên địa bàn, được biết: “*Nhà trường, tổ chuyên môn triển khai đến giáo viên dạy môn Ngữ văn đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập học sinh theo phát triển năng lực. Chúng tôi có cử giáo viên đi tập huấn theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai về kiểm tra đánh giá kết quả học*

Bảng 2: Thực trạng thực hiện quy trình đánh giá

Nội dung	Mức độ thực hiện						
	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	Điểm trung bình	Thứ bậc
1. Xác định mục đích, nội dung đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn.	3	6	15	18	29	3,90	2
2. Lập ma trận năng lực cần đạt trong dạy học môn Ngữ văn theo các cấp độ năng lực.	3	8	12	16	32	3,93	1
3. Xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn.	4	7	13	22	25	3,80	4
4. Lựa chọn phương pháp và xây dựng bộ công cụ đánh giá năng lực môn Ngữ văn.	4	9	14	17	27	3,76	5
5. Tổ chức sử dụng công cụ đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn.	3	7	15	17	29	3,87	3
6. Lưu hồ sơ và sử dụng kết quả đánh giá để phát triển kế hoạch dạy học môn Ngữ văn.	4	7	17	19	24	3,73	6

Bảng 3: Thực trạng về phương pháp đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn

Phương pháp, công cụ	Tần suất sử dụng						Mức độ hiệu quả							
	KBG	HK	TT	TX	RTX	ĐTB	TB	KHQ	IHQ	TĐHQ	HQC	HQ RC	ĐTB	TB
1. Bài tập, bài kiểm tra/mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập cá nhân.	3	5	12	23	28	3,96	2	6	11	24	13	17	3,34	2
2. Hồ sơ học tập môn Ngữ văn.	2	7	14	25	23	3,85	4	7	11	28	11	14	3,20	3
3. Bảng kiểm quan sát hứng thú, mức độ tích cực hoạt động học tập môn Ngữ văn.	4	6	12	24	25	3,85	4	8	11	27	15	10	3,11	4
4. Bài kiểm tra tự luận.	3	5	11	23	29	3,99	1	6	12	18	12	23	3,48	1
5. Bài kiểm tra trắc nghiệm khách quan.	3	8	12	24	24	3,82	6	8	13	25	15	10	3,08	5
6. Sản phẩm dự án học tập môn Ngữ văn.	3	6	13	22	27	3,90	3	8	12	27	15	9	3,07	6

(*Chú thích: KBG: Không bao giờ; HK: Hiếm khi; TT: Thỉnh thoảng; TX: Thường xuyên; RTX: Rất thường xuyên; ĐTB: Điểm trung bình; TB: Thứ bậc; KHQ: Không hiệu quả; IHQ: Ít hiệu quả; TĐHQ: Tương đối hiệu quả; HQC: Hiệu quả cao; HQRC: Hiệu quả rất cao).

tập học sinh, về xây dựng ma trận đề trong đánh giá năng lực học sinh trong học tập môn Ngữ văn. Thực tế các phương pháp đánh giá được vận dụng phong phú, song về cơ bản phương pháp được sử dụng ưu thế hơn cả là bài kiểm tra tự luận/kiểm tra viết được sử dụng ưu thế hơn trong việc đánh giá kết quả học tập của học sinh. Đây là phương pháp thuận lợi cho giáo viên và nhà trường trong tổ chức thi, kiểm tra và chấm điểm cũng như lưu điểm trong hồ sơ học sinh và khả năng bao quát, theo dõi của giáo viên đối với tiến trình học của học sinh”.

Phát triển năng lực học sinh thông qua học tập môn Ngữ văn tập trung chủ yếu vào các năng lực đặc thù là năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học. Đồng thời, qua giảng dạy và học tập môn Ngữ văn, học sinh được hình thành và phát triển các năng lực khác như năng lực giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo đồng thời phát triển phẩm chất nhân cách cho các em [1]. Khảo sát thực tiễn cho thấy, kiểm tra đánh giá xác nhận mức độ đạt được về năng lực học sinh thông qua học tập môn Ngữ văn đã được áp dụng thông qua sử dụng hệ thống các phương pháp, công cụ đánh giá tuy nhiên chủ yếu là về hình thức sử dụng còn đánh giá về hiệu quả sử dụng những phương pháp và công cụ này còn hạn chế tại địa bàn khảo sát. Một số bất cập đó là: Hạn chế về nội dung đánh giá mang tính vận dụng, giải quyết vấn đề ở học sinh; Về tính hiệu quả của sử dụng phương pháp đánh giá kết quả học tập, việc thực hiện xây dựng chuẩn và công cụ đánh giá. Lí giải thực

trạng này, một phần là hạn chế từ phía giáo viên dạy môn Ngữ văn về năng lực xây dựng và sử dụng các công cụ trong đánh giá năng lực học sinh (đặc biệt là năng lực ứng dụng trong giải quyết các tình huống gắn với thực tiễn).

3. Kết luận

Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận năng lực học sinh cần được tiến hành theo các bước, trong đó việc xác định ma trận năng lực, công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực có ý nghĩa quan trọng. Trong bối cảnh thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn nói riêng, kết quả học tập môn học nói chung cần được thực hiện trong mối quan hệ với mục tiêu và yêu cầu năng lực cần đạt của môn học, tiến trình tổ chức hoạt động dạy học môn học và tuân thủ các bước trong quy trình đánh giá. Kết quả nghiên cứu thực tiễn cho thấy hoạt động đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo tiếp cận phát triển năng lực ở trường trung học phổ thông còn những bất cập về năng lực thực hiện của người giáo viên. Do đó, giáo viên cần tự bồi dưỡng và được bồi dưỡng phát triển năng lực đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo hướng phát triển năng lực học sinh để hoạt động này thực sự có tác dụng tạo động lực cho quá trình dạy học Ngữ văn, góp phần phát triển và nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn nói riêng, chất lượng và hiệu quả giáo dục nhà trường trung học phổ thông nói chung.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (21/7/2022), *Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở*

- trường phổ thông.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2021), *Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT Quy định về Đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông*.
- [4] Nguyễn Thành Ngọc Bảo, (2014), *Bước đầu tìm hiểu khái niệm “Đánh giá theo năng lực” và đề xuất một số hình thức đánh giá năng lực Ngữ văn của học sinh*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 56.
- [5] Lưu Thị Trường Giang - Trần Thị Thanh Hà, (2023), *Đề xuất quy trình đánh giá năng lực đọc hiểu văn bản nghị luận của học sinh ở trường trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, 23(8), tr.18-22.
- [6] Nguyễn Thị Hồng Vân, (2014), *Đánh giá kết quả học tập môn Ngữ văn theo định hướng đánh giá năng lực*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, số 56, tr.151-156.
- [7] Phan Thị Hồng Xuân, (2022), *Xây dựng hồ sơ học tập để đánh giá năng lực học sinh trong dạy học môn Ngữ văn*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 18, số 02, tr.22-28.
- [8] Bùi Đức Nhân (02/2023), *Xu hướng đổi mới đánh giá kết quả học tập của học sinh hướng đến hình thành năng lực*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Thủ Đức, số 69.
- [9] Nguyễn Thành Ngọc Bảo, (2017), *Mô hình rubric đánh giá năng lực tạo lập văn bản nghị luận xã hội của học sinh trung học phổ thông*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, tập 14, số 10, tr.163-172, ISSN: 1859-3100.
- [10] Nguyễn Thị Hương Lan, (11/2020), *Đề mở và năng lực sáng tạo của học sinh trong môn Ngữ văn trường trung học phổ thông*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 35, tr.30-34.

COMPETENCY-BASED ASSESSMENT OF THE LITERATURE LEARNING OUTCOMES AT HIGH SCHOOLS

Ha Thi Kim Linh

Email: linhtk@tue.edu.vn
 Thai Nguyen University of Education
 No. 20 Luong Ngoc Quyen street, Thai Nguyen city,
 Thai Nguyen province, Vietnam

ABSTRACT: *Assessing the Literature learning outcomes at high schools towards developing students' competence is closely related to organizing the teaching of this subject and especially depends on Literature teachers' competence to design and use methods and tools to evaluate the subject learning outcomes. Because the Literature curriculum (according to the 2018 General Education Curriculum) aims to develop students' competence, assessing their learning results should be based on the goals and requirements of their achieved competence to determine their current competence, thereby adjusting and orienting subject teaching activities in the next stages to reach higher effectiveness. Through practical research at high schools in Son Duong district, Tuyen Quang province, the article provides findings and recommendations on implementing assessment of learning outcomes in Literature at high schools towards developing students' competence in the current context.*

KEYWORDS: *Assessment, learning outcomes, evaluating the learning outcomes, competence, high school.*